

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2017/HNGĐ - ST

Ngày 31/8/2017

*“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng
con chung khi ly hôn ”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Như Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Vũ Trung Dũng

2. Bà: Nguyễn Thị Ánh Tuyết

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2017/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Lý Thị H.

ĐKKHKT: Tổ dân phố số 2, thị trấn p, huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nơi ở: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

2- Bị đơn: Anh Phạm Tiến C.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn p, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/4/2017 và các bản tự khai của chị Lý Thị H cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án thì chị Lý Thị H và anh Phạm Tiến C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân thị trấn p, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 07/02/2013. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc được một thời gian khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do quan điểm, cách sống của vợ chồng không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình và nuôi dạy con cái, thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình, cuộc sống chung không hạnh

phúc, không quan tâm gì đến nhau. Thực tế vợ, chồng đã tự sống ly thân từ đầu năm 2017 cho đến nay không quan tâm thăm hỏi gì đến nhau nữa. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị Lý Thị H có yêu cầu và nguyện vọng xin được ly hôn anh Phạm Tiến C.

Về con chung: Chị Lý Thị H xác nhận anh, chị chung sống với nhau đến nay đã có 02 con chung với nhau. Cháu lớn: Phạm Trâm A - Sinh ngày 07/11/2011; Cháu thứ 2: Phạm Anh Q - Sinh ngày 07/10/2013. Hiện nay cháu khoẻ mạnh, phát triển bình thường và đang ở cùng với chị Lý Thị H tại gia đình ông bà ngoại tại Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Lý Thị H có yêu cầu và nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cả 02 cháu Phạm Trâm A và cháu Phạm Anh Q cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lý Thị H không yêu cầu anh Phạm Tiến C phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Lý Thị H xác nhận trong thời gian chung sống anh chị chưa tạo dựng được tài sản gì chung, không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị H và anh Phạm Tiến C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân thị trấn p, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 07/02/2013. Đây là một hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc được khoảng 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị Lý Thị H làm đơn xin ly hôn anh Phạm Tiến C là do quan điểm, cách sống của vợ chồng không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình và nuôi dạy con cái, anh Phạm Tiến C mãi chơi bời không quan tâm gì đến vợ con, từ đó vợ chồng thường xuyên cãi chửi lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình. Khi xảy ra mâu thuẫn anh chị đã được gia đình đôi bên, anh em bạn bè khuyên giải nhiều lần nhưng đều không có kết quả. Thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ đầu năm 2017 cho đến nay. Chị Hương đã đưa con về ở với gia đình ông bà ngoại tại Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai cho đến nay. Trong thời gian này anh chị không quan tâm thăm hỏi gì nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn ngày 25/4/2017 chị Lý Thị H làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với anh Phạm Tiến C.

Đối với anh Phạm Tiến C trong quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Tiến C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng anh Phạm Tiến C không những không trả lời Tòa án bằng văn bản về những yêu cầu và nguyện vọng của mình mà thậm chí anh Phạm Tiến C không chấp hành theo

giấy triệu tập của Tòa án, cố tình trốn tránh, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy vụ án này Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay chị Lý Thị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn đối với anh Phạm Tiến C với lý do tình cảm vợ chồng không còn mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được.

Xét yêu cầu của chị Lý Thị H là có căn cứ và phù hợp với các quy định tại Khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình. Bởi lẽ mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2]. Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chị Lý Thị H xác nhận: Chị và anh Phạm Tiến C đến nay đã có 02 con chung. Cháu Phạm Trâm A - Sinh ngày 07/11/2011; Cháu thứ hai Phạm Anh Q - Sinh ngày 07/10/2013. Hiện nay các cháu đều khỏe mạnh, phát triển bình thường và đang ở cùng với chị tại gia đình ông bà ngoại ở Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Lý Thị H có yêu cầu và nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cả 02 cháu Phạm Trâm A và cháu Phạm Anh Q cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lý Thị H không yêu cầu anh Phạm Tiến C phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét yêu cầu của chị Lý Thị H về việc xin được nuôi dưỡng cả 02 cháu Phạm Trâm A và cháu Phạm Anh Q là có căn cứ. Bởi lẽ kể từ khi anh chị sống ly thân thì các cháu vẫn ở cùng với chị và được chị chăm sóc chu đáo, cho các cháu ăn học đầy đủ. Mặt khác trong thời gian sống ly thân anh Phạm Tiến C không hề hỏi thăm, quan tâm gì đến các cháu mà để mặc chị Lý Thị H nuôi dưỡng con. Do vậy việc giao cả 02 cháu cho chị Hương tiếp tục nuôi dưỡng và chị không yêu cầu anh Phạm Tiến C phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam và đảm bảo được quyền lợi về mọi mặt của các cháu.

[3]. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lý Thị H được ly hôn anh Phạm Tiến C.

2. Về con chung: Xử giao cháu Phạm Trâm A - Sinh ngày 07/11/2011; Cháu Phạm Anh Q - Sinh ngày 07/10/2013 cho chị Lý Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Phạm Tiến C không phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, anh Phạm Tiến C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lý Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng

án phí đã nộp theo biên lai số: 0009119 ngày 27/4/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bảo Thắng. Xác nhận chị Lý Thị H đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh, huyện(2);
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND thị trấn P;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS – TA - VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Phạm Như Long